

tự chích một phát thuốc vào bắp đùi. Chất thuốc nhờn nhờn như pha dầu nên mũi tiêm làm chàng đau điếng. Chưa đủ, chàng còn đeo găng tay. Trời nóng, đàn ông đeo găng là chuyện trái khoáy, nhưng may thay găng này được may bằng da mỏng, giống màu da người, chàng lại luôn luôn thọc một tay vào túi, tay kia vung vẩy điếu thuốc nên không sợ bị đề ý...

Nằm trên giường, gối nệm xó lệch, Cheng thờ có vẻ mệt mỏi. Dường như hắn bị sưng cuống họng nên tiếng nói trở nên khó nghe. Hắn mặc nguyên bộ com-lê sẫm nhạt, cà-vạt kéo khỏi cổ đã mở nút. Đôi giày đế cao-su 4 phân cũng còn nguyên trong chân hắn. Chắc hắn sửa soạn đi đâu hoặc vừa đi đâu về thì bị ma bệnh hành hạ.

Chàng hỏi Cheng :

— Anh bị đau ?

Hắn đáp :

— Vâng. Tôi không ngờ bị nhiễm độc. Con đau lạ lắm, anh ạ, cách đây một buổi tôi còn khỏe như vâm, nhưng sau khi tôi uống rượu về thì tay chân bỗng bải hoải, trái tim đập lao liên, tôi phải nằm mọp luôn trên giường.

— Hơi độc Disa ?

— Chính nó. Sinh ư nghệ, tử ư nghệ, anh ơi,

cái gì cũng có số cà, sống chết tại Trời, phải không anh ?

Vấn Bình toan đáp « phải », song câu nói hỏi này của thằng bé 14 tuổi bắt chàng nín khe. Thằng bé thuật lại là Cheng Ho không tin có Trời. Cheng vừa mâu thuẫn với chính hắn. Khổ ọc thường ngày mình mẫn của hắn không còn mình mẫn nữa. Đó là hậu quả của sự nhiễm độc.

Chàng an ủi :

— Tôi trông anh chẳng có gì đáng ngại. Rờ da anh, tôi thấy mát. Chắc anh bị cảm nên xương cốt rời rã, trái tim đập mạnh đấy thôi.

— Không, anh ơi, tôi biết lắm. Cảm ơn anh đã an ủi. Nhưng đây là độc chất Disa. Mặc phải độc chất Disa thì chỉ có chết.

— Bậy nào. Điện thoại ở đâu, để tôi gọi bác sĩ.

— Vô ích. Tôi chỉ có thể sống được 30 phút nữa là cùng. Nếu bác sĩ đến đây, tôi cũng không có hy vọng bình phục. Vì hơi độc này nhiễm vào hệ thống thần kinh. Vô ích. Vô ích... Hơn 20 năm trước, tôi đã chứng kiến tận mắt cái cảnh hàng chục người Việt chết vì nó. Chết ngay trước mặt những y sĩ danh tiếng của đảo Tân gia Ba. Ngày ấy tôi vượt mặt cho nạn nhân, tôi không thể ngờ rằng nạn nhân 20 năm sau lại là tôi, Cheng Ho...

Cheng Ho thở dốc một hơi rồi tiếp :

— Agong và tôi là bạn thân của nhau từ ngày xưa, ngày xưa, hẳn anh đã biết. Nhưng có lẽ anh không biết rằng hồi ấy tôi có liên hệ xa gần với độc chất Disa... Agong đã kể anh nghe những bí ẩn trong vụ đốt tiền Anh-kim và tiêu hủy các kho rượu mạnh trên đảo trước ngày đầu hàng quân đội Nhật chưa ?

Agong chưa có thời giờ nhắc nhở dĩ vãng đầy kỷ niệm trên biển Phong Lan với Văn Bình. Tuy vậy, cuộc đầu hàng của Anh quốc được coi là kinh nghiệm lịch sử vô cùng đau đớn trên các cơ quan điệp báo quốc tế đã lấy làm đề tài học tập nên Văn Bình không thể không biết chi tiết.

Đêm 30-1-1942, gần 30 ngàn binh sĩ thuộc khối Thịnh vượng Anh rút lui về đảo, một mối và chân nân, con đường đục bê-tông nối đảo với Johore Bahru (1) được giữ gìn đồ sộ, trong khi quân đội Phù Tang rầm rộ kéo từ Mã Lai xuống bắt đầu bao vây Tân gia Ba. Giới chức Anh trên đảo nhận thấy không đủ sức chống cự nên hạ lệnh tiêu hủy các cơ sở quân sự và tài chính, đặc biệt là tiêu hủy tiền bạc trong nhà băng và kho rượu tư

(1), con đường này rộng 21 mét, dài hơn 1.000 mét.

nhân (1) Sở dĩ phải tiêu hủy các kho rượu vì trước đó không lâu, quân đội Nhật tràn vào Hồng Kông uống rượu thả cửa bị hơi men kích thích đã hiệp dâm đàn bà con gái tại đó...

Cặp mắt sáng quắc của Cheng Ho trở nên lơ dờ. Hắn hùng hăng ho rồi gượng ngồi dậy. Văn Bình kê hai cái gối bông lớn sau lưng hắn. Hắn nhìn chàng, biểu lộ sự cảm ơn trước khi giải thích :

— Hồi ấy, tôi có chân trong đoàn lữ về kháng chiến. Ngày 9-1, thống đốc Tô-mát (2) ban hành chỉ thị tiêu hủy, và tôi đã có mặt trong những ngày đầu tiên. Công cuộc tiêu thổ bị trì chậm vì nhiều lý do, một phần vì nhà cầm quyền hoang mang, không dứt khoát, phần khác cũng vì tham nhũng, một số nhà giàu tìm cách mua chuộc giới chức địa phương để giữ cho cơ xưởng của họ được toàn vẹn. Rốt cuộc chỉ có 47 xí nghiệp do người Anh làm chủ là bị phá hủy. Còn hơn 40 xí nghiệp lớn của người Trung hoa thì được để yên.

(1)— số tiền giấy bị đốt lên tới 5 triệu Mã-kim, khoảng gần 2 triệu đô-la Mỹ, còn số rượu mạnh bị đốt đi lên tới 240 ngàn lít.

(2)— Shenton Thomas, thống đốc bán đảo Mã Lai khi ấy nằm trong khối Thịnh vượng Anh.

Trưởng Sim-son (1) yêu cầu thống đốc Tô-mát trao cho bản danh sách xí nghiệp bị phá hủy nhưng chẳng hiểu sao thống đốc Tô-mát lại gạch tên 40 xí nghiệp của người Tàu... Tình hình trên đảo rối như vậy, anh em chúng tôi có nhiều liên hệ với phe Quốc Dân Đảng của Tưởng thống chế nên tuy là đồng minh với Anh, tuy hậu thuẫn thống đốc Tô-mát, chúng tôi lại kín đáo bắt tuân mệnh lệnh của ông ta. Tôi và một số đồng chí trẻ tuổi, hăng say, gan dạ được tuyển chọn để gia nhập ban E. Ban này có nhiệm vụ phá hủy các xí nghiệp mà thống đốc Tô-mát không cho phép thiếu tướng Sim-son rời bỏ tôi.

Và trong những ngày, những đêm cuối cùng trên đảo, hoạt động lên lút, anh em chúng tôi đã vô tâm Disa. Độc chất Disa. Gần 50 người bị thiệt mạng. Đó là con số tôi tự tay đếm được. Có thể có nhiều nạn nhân hơn nữa nhưng tôi không có phương tiện phối kiểm. Những nạn nhân này cũng có triệu chứng như tôi hiện giờ, nghĩa là đột nhiên nằm rục, ngực bị chặn nghẹt, tim đập thật mạnh, trong mình nổi lên hàng ngàn nốt ruồi đen, thề rồi... thề rồi khi nào nốt ruồi lan ra đến bàn tay là sắp chết. Tôi không muốn anh kêu bác sĩ

(1) -- tướng Ivan Simson, tư lệnh Tân gia Ba.

vi... vì trong lòng bàn tay tôi đã bắt đầu nổi nốt ruồi...

Cheng Ho xòe bàn tay cho Văn Bình quan sát. Hắn nói đúng. Một giầy nốt ruồi nhỏ xíu màu sẫm đậm che kín những đường chỉ tay. Văn Bình nhìn hắn một cách ái ngại. Dầu sao hắn đã biết rõ sự tác hại ghê gớm của chất độc Disa từ 20 năm trước. Vậy mà hắn không tránh được lưới hái ác nghiệt của Tử thần.

Nằm trên giường, Cheng Ho chép miệng chua chát :

— Tôi là cựu nhân viên ban E, từng lập nhiều thành tích tốt, tôi từng hợp tác mật thiết với tình báo hải ngoại Quốc Dân Đảng Trung quốc nên người ta đưa tôi vào C.I.A. Và cũng vì C.I.A. tin cậy tôi, và coi tôi là người hội đủ thẩm quyền nhất để tiến hành công cuộc điều đình nên tình báo đồng minh mới đặt hết hy vọng vào tôi. Tôi đã cố gắng hết sức. Tôi dinh ninh sau khi anh đến đây tôi có thể dẫn anh ra khơi dễ...

Cheng Ho lại ngừng nói để thở hồng hộc. Bờ môi vã ra đầy trán. Văn Bình lấy khăn lau trán cho hắn. Hắn nhắm mắt, ngoan ngoãn như đứa con trong sự nuông chiều của mẹ.

Văn Bình hỏi :

— Dẫn tôi ra khơi dễ gặp họ ?

Cheng đáp :

— Vâng.

— Điều kiện của họ như thế nào ?

— Vẫn như cũ.

— Họ gồm những ai ?

— Người cầm đầu vẫn là Hsiang-pen Lib.

— Anh đã tiếp xúc với Hsiang ?

— Vâng.

— Tại đâu ?

— Trên một hòn đảo nhỏ xiêu ngoài khơi gọi là đảo Hồng.

— Tôi muốn ra đảo Hồng.

— Thăng Sue sẽ lo cho anh.

— Thăng bé đón tôi ngoài đường, phải không ?

— Phải. Nó rất lanh lợi và đã giúp tôi nhiều việc. Nó có dặn anh đề phòng hai nhân viên của Lim Koon không ?

— Có.

— Lim-Koon điều khiển ngành Phản gián ở Tân gia Ba. Trên nguyên tắc, điệp vụ Disa được các quốc gia đồng minh chung sức thực hiện, anh và tôi là kẻ thừa hành, nhưng Phản gián của Lim lại mắc cái tật xía vào công chuyện người khác. Lim-Koon đối xử với tôi rất nhã nhặn. Nhưng trong thâm tâm hẳn chẳng ưa gì tôi. Mặc cảm mà

anh... hồi tôi ngự xe hơi Rolls-Royce, có tài xế đội mũ kết lái, nhà có hồ tắm, có sẵn du thuyền neo ngoài bãi biển thì Lim-Koon còn làm công chức quen trong ngành an ninh, ngày hai bữa lọc cọc đến sở bằng cái mô-tô phun khói khét lẹt. Chó ngáp phải ruồi, giờ đây ngồi ghế ông bự, hần rình rập cơ hội chơi tôi một mánh. Anh không dụng đến lòng chân hai thằng nhân viên hạng bét của Lim chứ ?

— Không.

— Hà, hà... Lim-Koon hết đường cựa quậy.. Nhưng mà anh ơi, Lim xô tôi, tôi cũng chẳng cần nữa. Dầu sao tôi cũng sắp đáp chuyến tàu suốt sang bên kia thế giới...

— Này anh... tôi gặp Thăng Sue ở đâu ?

— Ủ nhỉ, tôi quên. Anh nhớ vị trí ngôi nhà của tôi chứ ? Trở ra đường Nam kiều, quẹo trái đến đường Cái Chùa, anh lại quẹo phải, bỏ một đường, sẽ đến con đường thứ hai mang tên Sĩ-Mít. Vào đường Sĩ-Mít, đến hẻm thứ nhất, bên phải, anh quẹo vào, đi 50 mét, gặp cái hẻm cắt ngang, quẹo trái thì đụng cái quán bán nước sâm nhị-hồng, đó là tổng hành doanh của Thăng Sue, nếu nó vắng nhà, anh sẽ gặp em nó. Tôi chết đi, không ai diu dắt nó, tôi chỉ còn cách ký thác lại với anh.

— Anh yên tâm.

— Một lần nữa, tôi cảm ơn anh.

Cheng Ho lại lóp ngóp bỏ dậy, mắt nhìn nhác nhìn chung quanh. Văn Bình biết hẳn khát nước. Nếu chàng cho hẳn uống hẳn sẽ chóng chết. Chàng bèn đỡ hẳn nắm xương :

— Đừng cử động mạnh bị mệt. Gương mặt anh còn sắc nhuận, anh chịu khó nằm yên, tôi sẽ cố gắng vận công tống độc cho anh.

Cheng Ho cười cay đắng :

— Huyết tôi đã bị bế tỏa, anh không cứu sống tôi được đâu. Nếu anh thương tôi, xin anh đưa chai rượu tapai trên bàn cho tôi uống một hớp. Rượu này được ngâm với rễ cây xa-rát (1) và xương lạc đã đục nướng đen tán nhỏ thành bột. Một danh y Ấn độ trồng được một vườn xa-rát trên triền núi Hy mã Lạp sơn đã biểu tôi một năm rễ, và dạy cách pha chế. Có 150 toa pha chế rễ cây xa-rát. Toa bổ dương làm tăng bền bỉ mỗi khi

(1) xa-rát là tinh chất rút từ cây Cannabis Indica, được trồng ở tây-bộ Hy mã Lạp sơn, Ấn Độ, Phi châu và Bắc Mỹ. Nhựa cây cannabis là cannabinon. Nhưng nhựa của cây cái, lấy ở trên đỉnh cao, ép ra một chất đỏ nhờn, gọi là cannabiniol, tinh chất của nó được người Ấn gọi là xa-rát (charas). Tại ôi là cần-sa (mặc dầu cần sa nhẹ và khác xa-rát).

gần đàn bà, già gần xương huyết vẫn khỏe như thanh niên ba mươi, nhưng cũng có toa pha chế đặc biệt tạo ra cảm giác tê mê. Anh ơi, tôi cần tê mê để ra đi, nhẹ nhõm.

Văn Bình làm thinh, không tỏ phản ứng. Mặt Cheng nhăn nhó, trán hẳn riu lại, hẳn đang đau đớn cực độ, chắt rượu tapai ngâm rễ xa-rát sẽ giúp hẳn quên nợ đời chóng vánh. Nhưng chàng không có quyền đồng lõa với Tử Thần. Còn nước, còn tát, chàng phải tìm phương cứu hẳn.

Chàng bèn đứng lên, quay mặt ra cửa, hai tay chấp trước ngực để vận khí. Phải cần ba phút đồng hồ mới tập trung đủ chưởng phong vào đầu ngón tay. Chàng không ngờ nạn nhân nằm mẹp trên giường lại còn sức lực chồm dậy, vớ lấy chai rượu ngâm thuốc.

Cheng thọc cổ chai vào miệng tu ồng ộc. Hốt hoảng. Văn Bình giăng ra, ném chai rượu xuống đất, vỡ tan tành.

Cheng cười tươi, huông mình xương nệm. Văn Bình cất tiếng, giận dữ :

— Tại sao anh làm thế ?

Cheng đáp :

— Anh tha lỗi cho tôi. Tôi thường tự nhủ nếu chẳng may mắc bệnh nan y thì sẽ mượn thang

ma-phế của danh sư Hoa Đà dễ rút ngắn thời khắc hấp hối. Rượu xa-rát này là ma-phế thang của Hoa Đà đó. Anh nghe nói đến Hoa Đà không? Ông thầy thuốc từng mổ cánh tay phải của Quan Công, nạo chất độc ô-dầu dinh trong mũi tên của quân Tào dưới thời Tam Quốc ấy mà... Tào Tháo đa nghi, họ Tào đau đầu, Hoa Đà đòi cho uống ma-phế thang rồi mổ óc, họ Tào bèn hạ ngục Hoa Đà... Chết trong nhà giam, Hoa Đà để lại cho anh cai ngục họ Ngô bộ sách Thanh Nang, tức là bộ cầm nang về nghề thuốc. Chẳng may vợ anh cai ngục đem cuốn sách đốt cháy, anh ta chỉ giữ lại được mấy trang chót, dạy nghề thiếu súc vật, và nghề pha ma-phế thang. Nhưng rồi kỹ thuật pha ma-phế thang cũng bị thất truyền, ông thầy thuốc người Ấn học lỏm được rồi truyền lại cho tôi. Có nhiều lối pha, pha nhiều thì mê, pha ít thì tâm thần lảng lảng... ha...ha... tôi sắp thoát được cõi đời bần thiú...

Cheng đang cười ròn rã bỗng ngậm miệng. Rượu xa-rát bắt đầu công phạt. Mắt hắn mở ra rồi nhắm lại. Văn Bình vội lay người hắn :

— Cheng Ho, có điều quan trọng hơn hết, anh lại quên nói, Độc chất Disa được cất trên đảo Hồng nhưng là cất ở đâu?

Cheng thều thào như nói trong cơn mơ :

— Trong bản đồ ?

— Bản đồ nào ?

— Anh luồn tay xuống dưới nệm thì thấy. Nó rất quý giá. Anh nên cẩn thận vì Disa,..

Tiếng nói của Cheng bị chìm lìm trong cuồng hòng. Chàng tát má hắn với hy vọng ngăn chặn sự hôn mê :

— Chà, độc Disa ấy à ?

Cheng buột ra một tiếng ngắn :

— Không.

— Vậy Disa là gì ?

— Nang.

— Nang là ai ?

— Disa.

— Dĩ nhiên chất độc Disa rất nguy hiểm. Bằng chứng anh bị nó nhiễm vào da và...

— Không.. Disa ở đây không phải là hơi độc Disa. Hoặc điệp vụ Disa mà anh có nhiệm vụ tiến hành. Mà là nang..

— Một người đàn bà ?

— Đẹp. Tuyệt đẹp.

— Tên nang là Disa.

— Phải.

— Cheng, anh còn tỉnh không ? cộn tỉnh hay

đã mê man? Anh cố nhớ lại coi, Disa là tên của chất độc, Disa là tên của điệp vụ. Disa không phải là tên người...

— Anh tưởng tôi loạn trí hả? Hừ... tôi sắp chết... chỉ một vài phút nữa, tôi chết. Song tôi vẫn còn sáng suốt kinh khủng. Yêu cầu anh nghe rõ lời tôi nói, Disa là một người đàn bà, một người đàn bà tuyệt đẹp. Disa... Disa... chà... mặt nàng đẹp ghê, thân nàng đẹp ghê... Disa... Disa...

Cheng Ho mở mắt trừng trừng nhìn bức tường trắng hếu trước mặt. Rồi như thể được uống thần dược, hắn chống tay, lấy tròn toan bước xuống giường. Nhưng hắn đã hụt chân ngã nhào, miệng hộc máu tươi đỏ lôm. Văn Bình nắm chặt tay và không tìm thấy kinh mạch nữa. Hắn nghiêng cổ gọi chàng rồi nói:

— Anh tha lỗi cho tôi. Tha lỗi cho...

Cheng Ho giẫy một cái rồi chết. Trước khi sang bên kia cõi thế hắn vẫn lẩm bầm:

— Lam... Lam...



## IV

### Điệp vụ Disa

**T**RONG hồ sơ, Disa không phải là một người đàn bà đẹp tuyệt vời mà là một chất độc có tác dụng giết người kinh khủng không tiền khoáng hậu.

Hiện nay, danh từ «vô khí hơi độc và vi trùng» không còn làm dư luận sửng sốt nữa vì nước nào — nhất là các nước lớn — cũng có cơ quan nghiên cứu và chế tạo. Nhưng trong những ngày mở đầu thế chiến thứ hai, danh từ này đã gây chấn động mạnh mẽ. Đồng minh đã bàng hoàng khi nghe tin Hít-Le xúc tiến sản xuất vô khí hơi độc và vi trùng. Mọi nỗ lực được tung ra hầu ngăn chặn âm mưu tiêu diệt nhân loại của Hít-Le...

Gần 30 năm sau thế chiến thứ hai, một số bí mật ghê gớm về vô khí hơi độc và vi trùng được tiết lộ. Các yếu nhân đã biên soạn và xuất bản